

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HSST
Ngày 14 tháng 7 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Tuấn Anh;

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Viên – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Tòa án nhân dân huyện Đ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/HSST ngày 26 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lầm Chánh P - sinh năm: 1969 tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp S 2, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; con ông Lầm A T - sinh năm: 1921 và bà Thông Nhì M - sinh năm: 1929 (chết); có vợ là Sỳ Lộc M - sinh năm 1971 (Đã ly hôn) và 04 con (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2006); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại từ đầu “có mặt”.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Tây Liên K – sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 48 phố 2, ấp 3, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Bị hại: Chị Sỳ Lộc M - sinh năm 1971

Trú tại: Ấp 3, xã Phú Tân, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Chánh P và bà Sỳ Lộc M từng là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Bản án số 16/2018/HNGĐ-ST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Vào khoảng 09 giờ 30 ngày 25/9/2019, P đi qua nhà bà M (thuộc ấp 3, xã Phú Tân, huyện Đ) để đòi số tiền 100.000 đồng là tiền P đã chi phí khám chữa bệnh cho con chung tên Lâm Chánh Q; bà M trả lời “Có tiền cho gái ăn được, sao có 100.000 đồng mà không lo được cho con” và không đồng ý trả tiền cho P. Bực tức vì không lấy được tiền mà còn bị mắng nên P đứng dậy, dùng tay trái chụp 01 cái kéo dài 28cm bằng sắt (kéo bà M dùng để cắt đồ ăn cho khách, có sẵn trên mặt bàn cách chỗ ngồi của bà M 1,4m), đâm vào mặt bà M. Lúc này bà M đang ngồi trên ghế bô để trông coi hàng, thấy P cầm kéo chỉ vào mặt mình, bà M né về bên phải nên mũi kéo đâm trúng vào má bên trái của bà gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 0990/TgT/2019 ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của bà Sỳ Lộc M như sau: Sẹo vùng má trái kích thước 01 x 0,2 cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ; Vật gây thương tích là vật sắc nhọn. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12% (mười hai phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSDQ ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lâm Chánh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, việc tranh tụng diễn ra như sau:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng khoản điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Chánh P mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Kiểm sát viên còn phát biểu quan điểm về xử lý vật chứng và án phí.

2/ Bị cáo Lâm Chánh P xin lỗi người bị hại, thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài các tình tiết đã được Cáo trạng nêu thì bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác.

3/ Bị hại Sỳ Lộc M xin miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Chánh P và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Chánh P đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai của bị cáo P phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/9/2019, tại ấp 3, xã P, huyện Đ, bị cáo Lâm Chánh P có hành vi dùng 01 cái kéo bằng sắt (dài 28 cm, mũi nhọn), gây thương tích cho bà Sỳ Lộc M với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Hành vi của bị cáo Lâm Chánh P đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là “Dùng hung khí nguy hiểm” nên bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không làm oan cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy sức khỏe là vốn quý của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo Lâm Chánh P không những đã trực tiếp gây thương tích cho bà Sỳ Lộc M mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nguy hiểm cho xã hội. Việc xét xử và tuyên bị cáo một hình phạt tương xứng để vừa trừng trị bị cáo, vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội là cần thiết.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lâm Chánh P thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục xong về mặt vật chất cho bị hại nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại xin miễn hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Tòa án cũng xem xét giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng; giữa bị cáo và bị hại cũng từng là vợ chồng, hiện vẫn còn mối quan hệ nuôi dưỡng con chung. Không những vậy, bị cáo là lao động chính và bà M xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên không nhất thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- Vật chứng: 01 chiếc kéo bằng sắt dài 28 cm, mũi nhọn: Là hung khí vụ án, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 10.875.000 đồng là chi phí tổn thất về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho theo yêu cầu của bà M; bà M không yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hợp tình, hợp lý nên được chấp nhận toàn bộ.

[7] Bị cáo Lâm Chánh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm Chánh P phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

3/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Chánh P 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Chánh P cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4/ Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo bằng sắt dài 28 cm, mũi nhọn (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2020).

5/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lâm Chánh P, bị hại Sý Lộc M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

TAND tỉnh Đồng Nai.
VKSND tỉnh Đồng Nai.
VKSND huyện Đ.
Công an huyện Đ.
Chi cục THA huyện Đ.
Bị cáo, bị hại.
Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa